TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2026/HS-ST
Ngày: 06 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lưu Minh Đoàn.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Bé và bà Hoàng Thị Ngọc Lan.
- Thư ký phiên tòa: bà Tăng Thị Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực A - Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Quảng Ninh *tham gia phiên tòa:* ông Trần Xuân Vọng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực A - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn T D**, sinh ngày 29/10/1987, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ A, khu Q, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn T T và bà Nguyễn T H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; nhân thân: ngày 23/8/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực A - Quảng Ninh) xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" và ngày 02/10/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực A - Quảng Ninh) xử phạt 24 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích", đến ngày 16/01/2009 chấp hành xong hình phạt tù; bị tạm giữ ngày 07/10/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn T H**, sinh ngày 25/6/1990, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ A, khu C, phường P, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V D (đã chết) và bà Lý T K; có chồng là Trần C T (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: chưa có; bị tạm giữ ngày 07/10/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/10/2025, Công an phường B phối hợp với Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra hành chính tại căn hộ số 2, tòa A chung cư G thuộc tổ 3, khu B, phường C, tỉnh Quảng Ninh, thời điểm

kiểm tra căn hộ có Đoàn T D và Nguyễn T H. Tổ công tác tiến hành xét nghiệm nhanh ma túy trong nước tiểu đối với D và H, kết quả: D và H đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tiến hành cho D và H chỉ địa điểm sử dụng ma túy, xác định là nhà của H ở tổ B, khu C, phường P, tỉnh Quảng Ninh. Vật chứng thu giữ gồm: 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong, 04 đoạn ống hút nhựa, 01 chiếc nắp chai nhựa màu vàng và 01 chiếc bật lửa gas đựng trong 01 vỏ hộp giấy điện thoại cất giấu trong tủ đựng quần áo và 01 chai nhựa dán mác nước khoáng thiên nhiên Quang Hanh để tại thùng rác ở cổng nhà H. Ngoài ra, D giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Promax (lắp sim số 0932.141.102), H giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (lắp sim số 0337.250.690).

Tại Cơ quan điều tra, D và H có đơn xin đầu thú, khai nhận: D và H quen biết nhau và đều sử dụng ma túy đá. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/10/2025, D gọi điện thoại cho H hẹn đến nhà H chơi., H đồng ý. Tại đây, D rủ H cùng sử dụng ma túy đá, H đồng ý và lấy các dụng cụ gồm: 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong, 04 đoạn ống hút nhựa, 01 chiếc nắp chai nhựa có 02 lỗ thủng và 01 vỏ chai nhựa đưa cho D, D lắp ráp thành bộ đồ sử dụng ma túy. Sau đó, D đổ túi ma túy đá vào bầu tròn của ống thủy tinh, lấy chiếc bật lửa gas đốt nóng ống thủy tinh, rồi hút khói ma túy vào cơ thể. Sau đó, D đặt bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên bàn, rồi H tiếp tục châm lửa sử dụng hết số ma túy trong bộ đồ. Nguồn gốc ma túy đã trên, D mua của người có tên S (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực đường bao biển thuộc phường P, tỉnh Quảng Ninh với giá 800.000 đồng vào ngày 05/10/2025. Nguồn gốc bộ đồ sử dụng ma túy trên, H mua qua mạng xã hội. Sau khi sử dụng ma túy xong, D và H đến căn hộ số 2, tòa A chung cư G thuộc tổ 3, khu B, phường C, tỉnh Quảng Ninh, D thuê ở cùng nhau thì bị Cơ quan công an kiểm tra, phát hiện.

Tại Kết luận giám định số 1545/KL-KTHS ngày 12/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong, 02 đoạn ống hút nhựa màu cam, 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ gửi giám định. Khối lượng dạng vết không xác định được. Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Đoàn T D và Nguyễn T H gửi giám định.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, thừa nhận Bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng với hành vi của các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Cáo trạng số 68/CT-VKSKVA ngày 14/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh truy tố các bị cáo Đoàn T D và Nguyễn T H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Đoàn T D từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/10/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Nguyễn T H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/10/2025.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong; 04 đoạn ống hút nhựa; 01 bật lửa gas; 01 nắp chai nhựa; 01 vỏ chai nhựa dán mác nước khoáng thiên nhiên Quang Hanh; 01 vỏ hộp dạng hộp điện thoại và 01 phong bì niêm phong số 1545/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Trả lại bị cáo Đoàn T D 01 điện thoại di động iPhone (kiểu dáng iPhone 14 Promax), màu tím, gắn sim số 0932.141.102; trả lại bị cáo Nguyễn T H 01 điện thoại di động Samsung, màu vàng, gắn sim số 0337.250.690.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo, trong quá trình điều tra; phù hợp với kết luận giám định, biên bản kiểm tra và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận: khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/10/2025, tại tổ B, khu C, phường P, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Đoàn T D và bị cáo Nguyễn T H có hành vi tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine thì bị Cơ quan Công an phát hiện, xử lý.

Hành vi của các bị cáo Đoàn T D và Nguyễn T H đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma tuý, không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma tuý của Nhà nước mà còn góp phần tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe doạ nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khoẻ và sự phát triển lành mạnh của nòi

giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đã thành niên, hiểu rõ tác hại của chất ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của mình gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tính chất, vai trò của các bị cáo: đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Đoàn T D bỏ tiền mua ma túy, sau đó khởi xướng, rủ dê bị cáo H cùng sử dụng ma tuý, bị cáo D còn nắp ráp các chi tiết thành bộ đồ sử dụng ma tuý và đổ ma tuý vào bầu thuỷ tinh của bộ đồ sử dụng ma tuý, rồi sử dụng bật lửa đốt nóng bầu thuỷ tinh tạo khói để bị cáo D và H sử dụng, nên bị cáo D có vai trò chính trong vụ án; bị cáo Nguyễn T H là đồng phạm với vai trò chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy, cung cấp địa điểm sử dụng ma tuý và cùng thực hiện tội phạm, nên có vai trò sau bị cáo D.

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo D giữ vai trò đầu vụ và có nhân thân xấu, nên bị cáo D phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H. Bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự, nên cho bị cáo H được hưởng hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7] Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 bật lửa gas; 01 nắp chai nhựa; 01 vỏ chai nhựa dán mác nước khoáng thiên nhiên Quang Hanh; 01 vỏ hộp dạng hộp điện thoại và 01 phong bì niêm phong số 1545/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong phong bì có: 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong; 04 đoạn ống hút nhựa) là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động iPhone (kiểu dáng iPhone 14 Promax), màu tím, gắn sim số 0932.141.102 thu giữ của bị cáo D; 01 điện thoại di động Samsung, màu vàng, gắn sim số 0337.250.690 thu giữ của bị cáo H; các bị cáo D, H không dùng vào việc phạm tội, nên trả lại cho các bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông tên M bán ma túy cho bị cáo D, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Đoàn T D, Nguyễn T H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đoàn T D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 07/10/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn T H 03 (ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 07/10/2025.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bật lửa gas, 01 nắp chai nhựa, 01 vỏ chai nhựa dán mác nước khoáng thiên nhiên Quang Hanh, 01 vỏ hộp dạng hộp điện thoại và 01 phong bì niêm phong số 1545/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong phong bì có: 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong; 04 đoạn ống hút nhựa).

- Trả lại bị cáo Đoàn T D 01 điện thoại di động iPhone (kiểu dáng iPhone 14 Promax), màu tím, gắn sim số 0932.141.102 (trên sim có 4 dãy số: 8401, 2002, 1335, 1300); trả lại bị cáo Nguyễn T H 01 điện thoại di động Samsung, màu vàng, gắn sim số 0337.250.690.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 76/BB-THA.KV3 ngày 27/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Quảng Ninh).

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đoàn T D, Nguyễn T H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/02/2026.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực A - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PV 06, CQCSĐT, CQTHAHS, Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn